

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HSST

Ngày: 07-02-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Phú Thọ.

*Các vị Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Vệ.

2. Bà Nguyễn Kim Phụng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Thanh Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa:*** Ông Huỳnh Hữu Nghi và bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Quang B**; sinh ngày 15/10/1983.

Tên gọi khác: không.

Đăng ký HKTT: ấp T, xã L, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: Không cố định.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Con ông: Võ Quang T, sinh năm: 1950 (sống).

Con bà: Trần Thị T, sinh năm: 1958 (sống).

Vợ: Đỗ Thị V; sinh năm 1988.

Có 01 con sinh năm 2015.

Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Tạm giữ: Ngày 19/11/2017.

Tạm giam ngày 28/11/2017, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Lãnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Võ Quang B:* Ông Võ Văn M - Luật sư Văn phòng luật sư B Dân thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang. (Có mặt)

- *Bị hại:* Nguyễn Ngọc G, sinh ngày 22/6/1987; (Vắng mặt).

HKTT: ấp A, xã Phong Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ: Khu công nghiệp Trần Quốc Toàn, Tổ Q, Khóm 4, Phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Công Đ, sinh năm 1984; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ A, Khóm E, Phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Quang B là công nhân làm thuê thi công xây dựng nhà máy bia Sài Gòn tại Phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Khoảng 19 giờ ngày 18/11/2017, B cùng anh Nguyễn Công Đ, sinh năm 1984 là chỉ huy công trường cùng một số người đến uống rượu tại quán “Nghĩa Tình” thuộc Tổ A, Khóm Q, Phường 11, thành phố Cao Lãnh. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi vệ sinh ngang phòng ngủ của chủ quán là chị Nguyễn Ngọc G, sinh ngày 22/6/1987 chỗ ở tại quán “Nghĩa Tình”. Phát hiện phòng của chị G không khóa nên B nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. B bước đến mở cửa phòng của chị G rồi quan sát bên trong, thấy trên giường ngủ cách cửa phòng khoảng 01m có một điện thoại di động, nhưng do thấy có người đi qua cửa phòng nên B khép cửa lại. Sau 3 lần mở cửa thì B mới vào phòng của chị G và lén lút lấy một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy C9 Pro C900 Gold có số Imei: 357160081820434 để vào túi quần bên phải. Lấy được điện thoại B đóng cửa phòng và đi về hướng nhà vệ sinh sau đó quay trở ra trước cửa quán khoảng 15m lấy điện thoại tắt nguồn đi đến bụi cây của dãy phân cách đường nội bộ khu công nghiệp Trần Quốc Toàn cất giấu.

Khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, chị G phát hiện bị mất điện thoại nên xem camera tại quán thì phát hiện người nam mặc áo màu đỏ, quần màu đen đã mở cửa phòng ngủ của chị G 3 lần lấy điện thoại bỏ vào túi quần. Thấy B mặc quần áo giống người đã vào phòng của mình nên chị G trao đổi với anh Đ và B nhưng B không thừa nhận hành vi lấy trộm điện thoại và chị G đã trình báo Công an Phường 11 để làm rõ vụ việc.

Qua làm việc B thừa nhận đã lấy điện thoại tại phòng ngủ của chị G và cùng với Công an Phường 11 đến nơi đã cất giấu điện thoại thu hồi đúng điện thoại của chị G bị mất trộm.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã thu giữ: 01 áo thun ngắn tay màu đỏ; 01 quần dài màu đen là quần áo B đã mặc khi vào phòng chị G để trộm lấy điện thoại và một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy C9 Pro C900 Gold có số Imei: 357160081820434. Ngày 28/11/2017 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Cao Lãnh đã trả lại điện thoại cho chị G.

Theo kết luận định giá tài sản số 171 ngày 21/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Lãnh đã kết luận điện thoại Samsung Galaxy C9 Pro C900 giá trị 10.000.000 đồng.

Đối với tài sản bị chiếm đoạt là điện thoại di động, B cất giấu điện thoại ở đây phân cách bị mưa ướt nên điện thoại bị hư. Do điện thoại chị G mới mua nên được đổi lại, tuy nhiên phải bù 20% giá trị là 2.050.000 đồng. B cùng gia đình của B đã tự nguyện khắc phục số tiền nói trên, chị G đã nhận tại tài sản, không có yêu cầu gì thêm và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho B.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Võ Quang B về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu. Nhưng đề nghị áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để áp dụng các tình có lợi cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Quang B từ 03 đến 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu giải quyết nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, đề nghị Tòa án tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu đỏ; 01 quần dài màu đen do Võ Quang B không có yêu cầu nhận lại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố

Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho các bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Luật sư, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Quang B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 19 giờ ngày 18/11/2017, B cùng một số người bạn đến uống rượu tại quán “Nghĩa Tình” thuộc Tổ 35, Khóm 4, Phường 11, thành phố Cao Lãnh do chị Nguyễn Ngọc G làm chủ. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi vệ sinh ngang phòng ngủ của chị Giàu, phát hiện phòng không khóa nên B nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau 03 lần mở cửa phòng, B đã lén lút lấy một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy C9 Pro C900 Gold có số Imei: 357160081820434 của chị G giấu vào túi quần bên phải, sau đó quay trở ra tắt nguồn điện thoại và đi đến bụi cây của dây phân cách đường nội bộ khu công nghiệp Trần Quốc Toàn cất giấu. Theo kết luận định giá tài sản số 171 ngày 21/11/2017 của Hội đồng giám định tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Lãnh đã kết luận điện thoại Samsung Galaxy C9 Pro C900 giá trị 10.000.000 đồng.

Như vậy, bị cáo Võ Quang B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy C9 Pro C900 Gold có số Imei: 357160081820434 của chị Nguyễn Ngọc G, bị cáo là người thực hành, người trực tiếp trộm cắp tài sản của chị G giá trị 10.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Võ Quang B phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.*

.....

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự công cộng, làm mất trật tự, an toàn xã hội.

Mặc dù bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực thi hành, nhưng vì chính sách nhân đạo của Nhà nước nên căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội để áp dụng các tình có lợi cho bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện ở việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đồng thời cha ruột của bị cáo là người có công với nước được tặng huân chương kháng chiến hạng ba, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 điều 51 nên áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định, cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng nhằm thể hiện tính khoan hồng của nhà nước ta trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Bị cáo Võ Quang B là người đã thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của bị cáo thực hiện; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản bị cáo đã lấy trộm tài sản của các bị hại với giá trị tài sản là 10.000.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Mặc dù bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như nêu trên nhưng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Võ Quang B phát biểu quan điểm: Thống nhất về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Luật sư viện dẫn thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự và điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật

hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 cho rằng hành vi của bị cáo là phạm tội nhưng chưa gây ra hậu quả, bị cáo có khả năng nhận thức kém và cha của bị cáo là người có công với nhà nước, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới khung hình phạt với mức thấp nhất và cho bị cáo hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo đã gây thiệt hại và bị cáo có đủ khả năng nhận thức hành vi của mình, do đó, đề nghị của luật sư là chỉ phù hợp một phần nên chỉ xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu đỏ; 01 quần dài màu đen do Võ Quang B không có yêu cầu nhận lại.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm được quy định Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- **Tuyên bố** bị cáo Võ Quang B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

**Xử phạt:** Bị cáo Võ Quang B 05 (Năm) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/11/2017.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu đỏ; 01 quần dài màu đen do Võ Quang B không có yêu cầu nhận lại.

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Quang B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan điều tra CA TP. Cao Lãnh;
- Nhà tạm giữ CA TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan THAHS CA TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo và bị hại;
- Lưu văn phòng và hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Phú Thọ**